

Bản án số: **28 /2023/ HS-ST**

Ngày 27 tháng 02 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Liên

Bà Dương Thị Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Nguyên Vũ - Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/ HSST, ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/HSST-QĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG VĂN TUẤN A**, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn B, sinh năm 1963 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1965. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là: Nông Thị C, sinh năm: 1987, và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án; tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

2.1. Anh Nguyễn Khắc H, sinh năm 1987

Trú tại: Xóm Đ, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2.2. Anh Dương Văn H, sinh năm 1976

2.3. Anh Trần Văn T, sinh năm 1982

Cùng trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Anh H và anh Tuất đều vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến*: Anh Hà Văn T, sinh năm 1992

Nơi thường trú: Xóm N, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 22/9/2022, tổ công tác Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã Đ, huyện P, đang làm nhiệm vụ tại khu vực Xóm T, xã Đ thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà ở của DUỖNG VĂN TUẤN A, sinh năm 1988, trú tại Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang diễn ra hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác triển khai lực lượng đến nơi kiểm tra theo nguồn tin thì phát hiện Tuấn A đang ở nhà cùng 03 người đàn ông gồm: Nguyễn Khắc Hòa, sinh năm 1991, trú tại Xóm Đ, xã X, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Dương Văn H, sinh năm 1976 và Trần Văn Tuất, sinh năm 1982 cùng trú tại Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác yêu cầu những người trên có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. Tuấn A đã tự giác lấy từ túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 09 túi nilon màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng theo Tuấn A khai nhận đó là ma túy Heroine của Tuấn A và số tiền 300.000 đồng cho tổ công tác. Đồng thời, Tuấn A khai nhận vừa nhận số tiền 200.000 đồng của Tuất và H để bán cho mỗi người một gói ma túy loại Heroine nhưng chưa kịp đưa ma túy cho H và Tuất thì bị lực lượng công an huyện P đến kiểm tra. Thu giữ trên tay phải của Hòa 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, theo Hòa đó là ma túy loại Heroine Hòa vừa mua của Tuấn A để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra H và Tuất không thu giữ được gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng (09 gói ma túy thu giữ của Tuấn A ký hiệu A; 01 gói ma túy thu giữ của Hòa ký hiệu B) theo quy định rồi đưa các đối tượng về trụ sở Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Hồi 17 giờ 55 phút ngày 22/9/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện P tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với đồ vật, nhà ở, khu vực xung quanh nhà ở của DƯƠNG VĂN TUẤN A tại Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả thu giữ tại giường ngủ của Tuấn A 01 điện thoại nhãn hiệu G600 VOLTE 4G màu đen, niêm phong ký hiệu C của Tuấn A.

Cùng ngày, tại Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành mở niêm phong vật chứng cân xác định số chất bột dạng cục màu trắng bên trong 09 túi nilon màu trắng thu giữ của Tuấn A có tổng khối lượng là 0,415 gam, số chất bột dạng cục màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng thu giữ của Hòa có khối lượng 0,039 gam. Lấy toàn bộ niêm phong ký hiệu lần lượt là A1 và B1 để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 1511/KL-KTHS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,415 gam; Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu B1 là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,039 gam.

Tại Cơ quan điều tra, DƯƠNG VĂN TUẤN A khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 16 giờ ngày 22/9/2022, Tuấn A đang ở nhà tại Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì có Hòa đến nhà chơi. Tại đây Tuấn A bán cho Hòa 01 gói ma túy loại Heroine đựng trong một túi nilon màu trắng nhưng chưa kịp lấy tiền của Hòa. Khi Tuấn A và Hòa ngồi được khoảng 15 phút thì có Tuất và H đến hỏi mua ma túy của Tuấn A thì Tuấn A đồng ý. Tuất và H mỗi người đưa cho Tuấn A một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Tuấn A nhận tiền nhưng chưa kịp đưa ma túy cho Tuất và H thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên, trong số tiền 300.000 đồng bị thu giữ có 200.000 đồng là tiền Tuấn A nhận của H và Tuất để bán ma túy, còn số tiền 100.000 đồng là tiền của Tuấn A. Ngoài ra, vào khoảng 12 giờ ngày 22/9/2022, Tuất và H cùng nhau đi đến nhà Tuấn A để mua ma túy. Khi đến nơi Tuất hỏi mua ma túy thì Tuấn A đồng ý bán, Tuất đưa cho Tuấn A 100.000 đồng thì Tuấn A bán cho Tuất 01 gói ma túy loại Heroine. Sau đó H cũng đưa cho Tuấn A 100.000 đồng để mua ma túy thì Tuấn A bán cho H 01 gói ma túy. Nguồn gốc số ma túy trên là do Tuấn A mua tại khu vực phường Thanh Xuân, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên với giá 300.000 đồng vào khoảng 09 giờ sáng ngày 22/9/2022 rồi mang về chia nhỏ thành nhiều gói để sử dụng và bán kiếm lời, đối với chiếc điện thoại di động bị thu giữ là của Tuấn A và không sử dụng vào việc phạm tội.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành mở niêm phong, kiểm tra thông tin bên trong chiếc điện thoại thu giữ của Tuấn A không phát hiện nội dung, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của Tuấn A.

Lời khai nhận tội của bị cáo DUƠNG VĂN TUẤN A là có căn cứ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: số tiền 300.000 đồng; 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1 bên trong chứa 0,406 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B1, bên trong chứa 0,036 gam mẫu B1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B1; 01 bì thư niêm phong ký hiệu DVTA, bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu G600 VOLTE 4G màu đen đã cũ, đã qua sử dụng. Hiện đang được gửi và bảo quản tại tài khoản tạm gửi và kho vật chứng chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSPB, ngày 17-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo DUƠNG VĂN TUẤN A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo DUƠNG VĂN TUẤN A thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo DUƠNG VĂN TUẤN A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251 của Bộ luật hình; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: DUƠNG VĂN TUẤN A từ 11 đến 12 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 06 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1 bên trong chứa 0,406 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B1, bên trong chứa 0,036 gam mẫu B1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B1.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo mua bán ma túy mà có.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 bì thư niêm phong ký hiệu DVTA, bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu G600 VOLTE 4G màu đen đã cũ, đã qua sử dụng; Số tiền 100.000 đồng tạm giữ của bị cáo.

- Buộc bị cáo DƯƠNG VĂN TUẤN A nộp lại số tiền 200.000 đồng sung công quỹ Nhà nước do thu lợi bất chính.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo DƯƠNG VĂN TUẤN A khai nhận: Bị cáo là người nghiện chất ma túy nên thường đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy để thu lời bất chính. Tuấn A đã nhiều lần bán ma túy cho Dương Văn H, Trần Văn Tuất và Nguyễn Khắc Hòa, cụ thể: Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 22/9/2022, Tuấn A bán cho H và Tuất mỗi người 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng; Lần 2: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 22/9/2022, Tuấn A bán cho H và Tuất mỗi người 01 gói ma túy loại Heroine với giá 50.000 đồng nhưng chưa kịp nhận tiền, bán cho H và Tuất mỗi người 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng đã nhận tiền nhưng chưa kịp đưa ma túy thì bị Công an huyện P phối hợp cùng Công an xã Đ phát hiện, bắt quả tang.

Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Tuấn A là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên buộc phải nhận thức và biết được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép

chất ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý. Bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho Dương Văn H, Trần Văn Tuất và Nguyễn Khắc Hòa, cụ thể: Lần 1: Khoảng 12 giờ ngày 22/9/2022, Tuấn A bán cho H và Tuất mỗi người 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng; Lần 2: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 22/9/2022, Tuấn A bán cho H và Tuất mỗi người 01 gói ma túy loại Heroine với giá 50.000 đồng, bán cho H và Tuất mỗi người 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung là “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Đối với 02 người trở lên*”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo DUƠNG VĂN TUẤN A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và lời buộc tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Nội dung của điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. “*Người nào ... mua bán trái phép chất ma túy ..., thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*”.

2. “*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm*”:

.....

b) *Phạm tội 02 lần trở lên*;

c) *Đối với 02 người trở lên*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo DUƠNG VĂN TUẤN A đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác và tệ nạn xã hội,... Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy việc bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền (mức phạt tương ứng với 5.000.000đ) để sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu A1 bên trong chứa 0,406 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B1, bên trong chứa 0,036 gam mẫu B1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B1.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo mua bán ma túy mà có.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 bì thư niêm phong ký hiệu DVTA, bên trong có chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu G600 VOLTE 4G màu đen đã cũ, đã qua sử dụng; Số tiền 100.000 đồng tạm giữ của bị cáo.

- Buộc bị cáo DƯƠNG VĂN TUẤN A nộp lại số tiền 200.000 đồng sung công quỹ Nhà nước do thu lợi bất chính.

[6] Đối với hành vi mua, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy của Dương Văn H, Trần Văn Tuất và Nguyễn Khắc Hòa, nhận thấy hành vi của H, Tuất và Hòa không cấu thành tội phạm nên Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[7] Về nguồn gốc số ma túy Tuấn A bán cho Dương Văn H, Trần Văn Tuất và Nguyễn Khắc Hòa và tàng trữ trên người bị thu giữ, Tuấn A khai mua ở khu vực phường Thanh Xuyên, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên qua một lỗ nhỏ trên một ngôi nhà nay Tuấn A không nhớ vị trí, đặc điểm, không biết người bên trong nhận tiền và bán ma túy cho Tuấn A là ai nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội về tội danh, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng vụ án là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[9] Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo DƯƠNG VĂN TUẤN A với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 2015 cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà

nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ, pháp luật áp dụng:

- Điểm b,c khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự 2015;

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo DƯƠNG VĂN TUẤN A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

- Xử phạt bị cáo DƯƠNG VĂN TUẤN A **11** (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22-9-2022.

- Phạt bổ sung (phạt tiền) bị cáo DƯƠNG VĂN TUẤN A số tiền **5000.000đ** (Năm triệu đồng), nộp sung công quỹ Nhà nước.

3. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra Quyết định tạm giam bị cáo DƯƠNG VĂN TUẤN A với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu A1 ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,406 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói trong vụ: DƯƠNG VĂN TUẤN A, sinh năm 1988 – phạm tội về ma túy; 01(một) bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu B1, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,036 gam mẫu B1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói trong vụ: DƯƠNG VĂN TUẤN A, sinh năm 1988 – phạm tội về ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo mua bán ma túy mà có.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu G600 VOLTE 4G màu đen đã qua sử dụng bì thư niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu DVTA; Số tiền 100.000 đồng tạm giữ của bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P và Ủy nhiệm

chỉ chuyển khoản số 17 ngày 09/02/2023 giữa đơn vị trả tiền Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án Dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên).

- Buộc bị cáo DUƠNG VĂN TUẤN A nộp lại số tiền 200.000 đồng sung công quỹ Nhà nước do thu lợi bất chính.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo DUƠNG VĂN TUẤN A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Bị cáo DUƠNG VĂN TUẤN A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

